

Điện Biên, ngày 22 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Chương trình kỳ họp thứ 2 của HĐND tỉnh khóa XV; UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về công tác PCTN, các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước của tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành 06 văn bản chỉ đạo về công tác PCTN với các nội dung và giải pháp cụ thể để chỉ đạo, triển khai công tác phòng chống tham nhũng đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh¹; chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra ngăn ngừa và phát hiện kịp thời các sai phạm trong quản lý kinh tế, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong

¹ Văn bản số 377/UBND-NC ngày 08/02/2021 về việc thực hiện công tác PCTN và Chỉ thị số 44/CT-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Tân Sửu; Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 29/01/2021 về công tác phòng chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 415/KH-UBND ngày 15/02/2021 về triển khai thực hiện tổng kết chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và thực hiện Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 05/3/2021 về triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

công tác PCTN, lãng phí; kiên quyết xử lý các tập thể, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về PCTN; chỉ đạo tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và thực hiện Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng.

Các sở, ngành, địa phương đã ban hành 35 kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị, địa phương; 85 văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác phòng chống tham nhũng; 27 kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực, trong đó có các cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; chú trọng nâng cao hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực; tích cực, chủ động trong phòng ngừa, kiên quyết trong phát hiện, xử lý sai phạm, trong đó xác định phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; gắn phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, thực hiện cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp.

Ban hành Kế hoạch số 415/KH-UBND ngày 15/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và thực hiện Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên UBND tỉnh không tổ chức Hội nghị tổng kết và đã tổng hợp xây dựng Báo cáo tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo thực hiện tổng kết, đánh giá, rà soát quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch; tạo điều kiện để hiệp hội doanh nghiệp tham gia vào việc xây dựng chính sách, pháp luật, kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục những sơ hở trong cơ chế, chính sách tạo cơ hội phát sinh tham nhũng, lãng phí.

Chỉ đạo việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực kinh tế - xã hội trọng tâm là các văn bản thuộc lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, quản lý ngân sách để xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ góp phần phòng ngừa tiêu cực tham nhũng.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành 01 nghị quyết; ban hành mới 15 quyết định quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực tài chính, xây dựng, tài nguyên, đất đai.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng

Thanh tra tỉnh là cơ quan được UBND tỉnh giao nhiệm vụ tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; các tổ chức Thanh tra sở ngành, huyện, thị xã, thành phố là cơ quan đầu mối tham mưu cho Thủ trưởng các sở, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố thực hiện công tác phòng chống tham nhũng.

Toàn ngành thanh tra của tỉnh có **163** công chức, viên chức, người lao động, gồm: có **22** Thanh tra viên chính và tương đương; **109** Thanh tra viên và tương đương; **32** chuyên viên và người lao động.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN với nhiều hình thức như: Tập huấn, tuyên truyền trực tiếp; thông qua hệ thống tủ sách pháp luật tại các xã, phường, thị trấn; lồng ghép vào các cuộc họp và đăng tải trên trang thông tin điện tử.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức 12 lớp tuyên truyền pháp luật về PCTN và các buổi tuyên truyền pháp luật trong đó có nội dung về phòng chống tham nhũng cho 1.098 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCTN đã giúp cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân hiểu biết, nắm được quy định của Đảng, nhà nước về PCTN, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc chấp hành, đấu tranh PCTN.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy của năm học 2020 - 2021 tại các trường Trung học phổ thông, chuyên nghiệp, dạy nghề theo Chỉ thị số 10/CTTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung giáo dục phong phú sát với thực tiễn, kiểm tra, đánh giá nhận thức của học sinh, sinh viên thông qua bài kiểm tra được tích hợp vào môn giáo dục công dân và bộ môn pháp luật, tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, qua đó giúp học sinh nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu của công tác PCTN, xây dựng thái độ, ý thức đấu tranh, bài trừ tệ nạn tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Công khai các thông tin hoạt động quản lý, điều hành của UBND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với cải cách thủ tục hành chính tập trung công khai ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: đầu tư, mua sắm công, tài chính và ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên, y tế, giáo dục và việc tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; tăng cường phân cấp quản lý cho các cấp, các ngành; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp.

Các cơ quan, đơn vị đều ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch nhu cầu mua sắm, xây dựng cơ bản; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế thực hiện khoán chi hành chính trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; xây dựng quy chế hoạt động và quản lý phí, lệ phí; thực hiện công khai từ phân bổ nhiệm vụ thu, chi ngân sách, phê duyệt đến quyết toán ngân sách hàng năm, bảo đảm được tính minh bạch, công bằng trong việc cấp phát ngân sách; việc quản lý các khoản hỗ trợ, viện trợ được tăng cường; thực hiện quyền tự chủ về tài chính, biên chế và giao khoán kinh phí hoạt động cho các cơ quan, đơn vị. Việc công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước về các lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường, các dự án đầu tư, hoạt động đấu thầu sử dụng ngân sách nhà nước được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc; các nội dung, hình thức, thời hạn công khai, minh bạch theo quy định pháp luật.

Trong kỳ, cơ quan chức năng đã tiến hành 14 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của các đơn vị. Qua kiểm tra chưa phát hiện cơ quan, đơn vị nào vi phạm đến mức phải xử lý trách nhiệm.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Thường xuyên chỉ đạo thực hiện rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về các chế độ, định mức tiêu chuẩn nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường công khai minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện đúng quy định, có hiệu quả chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong sử dụng, thanh quyết toán chế độ kinh phí từ ngân sách Nhà nước.

Các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước chú trọng công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện theo đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, nâng cao hiệu quả công tác quản lý kinh phí được giao, phòng tránh việc thất thoát, lãng phí như: ban hành các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý

tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan đơn vị, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị và các quy định về khoán chi... Mặt khác, thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức có nội dung không còn phù hợp để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 51 văn bản và sửa đổi, bổ sung 41 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, trong đó UBND tỉnh đã ban hành 12 Quyết định quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Tiến hành thanh tra, kiểm tra 39 cuộc trong đó có nội dung thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Qua thanh tra, kiểm tra qua đó phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có vi phạm; thu hồi về cho nhà nước những khoản chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; đã triển khai thực hiện Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 19/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra.

Chỉ đạo duy trì “đường dây nóng” và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Trong kỳ báo cáo chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp qua đường dây nóng và hộp thư điện tử.

Các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; duy trì việc niêm yết quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở cơ quan để thực hiện và tạo thuận lợi cho công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Trong kỳ báo cáo, đã có 03 đơn vị được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn. Qua kiểm tra, các đơn vị đều chấp hành tốt việc thực hiện quy tắc ứng xử nhất là người đứng đầu cơ quan, không có cá nhân, tổ chức, đơn vị nào vi phạm về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với **54** cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đảm bảo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

d) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất các văn bản của Chính phủ, của tỉnh về cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính các cấp².

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp đổi mới công nghệ quản lý trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Hệ thống văn bản quản lý điều hành đã được kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia với Văn phòng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Tổng số chứng thư số chuyên dùng đã cấp phát trên 2.200 cho tổ chức và cá nhân, 100% cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã triển khai ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản điều hành TDOFFICE; văn bản điện tử được ký số đạt trên 85% tổng số văn bản gửi giữa các cơ quan Nhà nước.

Ứng dụng phần mềm một cửa điện tử đã được triển khai đến 100% các cơ quan Nhà nước các cấp; kết nối, tích hợp với cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để đăng tải công khai kết quả giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần cải cách TTHC, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước theo hướng công khai, minh bạch đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Hiện nay, các cơ quan hành chính của tỉnh đã thực hiện 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, đã cung cấp 869 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và dịch vụ công mức độ 4.

Tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt. Tổ chức thực hiện tốt việc thanh toán các khoản chi cho cá nhân qua tài khoản ATM theo đúng quy định. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản đối với các đơn vị sử dụng ngân sách được duy trì thực hiện. KBNN phối hợp với chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh và các ngân hàng thương mại trên địa bàn làm tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện trả lương qua tài khoản tại các ngân hàng thương mại, bảo đảm việc thanh toán nhanh, an toàn, tiện lợi, hiệu quả, đồng thời phối hợp với các đơn vị sử dụng ngân sách, đồng thời KBNN đã và đang mở rộng việc áp dụng dịch vụ công trực tuyến theo lộ trình quy định .

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

² Kế hoạch số 4801/KH-UBND ngày 30/12/2020 về cải cách hành chính Nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Kế hoạch số 4810/KH-UBND ngày 30/12/2020 về việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ³.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý sử dụng đối tượng kê khai TSTN trên địa bàn đã tổ chức quán triệt và triển khai các nội dung kê khai tài sản thu nhập, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa trong đó xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, thời hạn triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của các cá nhân thuộc quyền quản lý, sử dụng và phân giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện công tác hướng dẫn, đôn đốc, tiếp nhận, quản lý, bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu cho cơ quan kiểm soát tài sản theo quy định.

Đến thời điểm báo cáo, các cơ quan, đơn vị, thuộc chính quyền địa phương đã thực hiện hoàn thành việc kê khai, công khai, tổng hợp báo cáo kết quả kê khai và giao nộp bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu về cơ quan Thanh tra tỉnh và Thanh tra Chính phủ để kiểm soát tài sản thu nhập theo đúng quy định; 100% cơ quan đơn vị thuộc Chính quyền địa phương đã thực hiện với số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập đã thực hiện kê khai đạt 99,92% (6101/6106 người); số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai đầy đủ theo một trong hai hình thức là niêm yết và công khai cuộc họp đạt 100% so với tổng số các bản đã kê khai theo quy định (6101/6101 bản kê khai đã được công khai, trong đó: Công khai bằng hình thức niêm yết: 3.456 bản; công khai bằng hình thức tại cuộc họp: 2.645 bản).

Đối với việc kiểm soát tài sản thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Đảng, đoàn thể trên địa bàn tỉnh đang chờ hướng dẫn của Trung ương.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không.*

b) *Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:*

- Về thanh tra hành chính: Toàn tỉnh đã triển khai thực hiện là 42 cuộc thanh tra, theo kế hoạch 38 cuộc, đột xuất 04 cuộc (năm 2020 chuyển sang là 13 cuộc). Đến nay đã kết thúc trực tiếp 28 cuộc, ban hành 26 kết luận. Qua thanh tra phát hiện 32 đơn vị có sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 3.667,338 triệu đồng, 3.046,2 m² đất và 02 giấy CNQSĐĐ, trong đó: Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 3.436,41 triệu đồng và 3.046,2 m² đất (đã thu 1.865,267 triệu đồng); giảm trừ qua thanh quyết toán và kiến nghị xử lý khác 230,955 triệu đồng; thu hồi điều chỉnh mục đích sử dụng đất đối với 01 giấy CNQSĐĐ; huỷ

³ Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 05/3/2021 về triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên

bỏ 01 giấy chứng nhận QSĐĐ; kiến nghị xử lý hành chính 05 tổ chức và 59 cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Về thanh tra chuyên ngành: Thanh tra các sở, ngành đã triển khai 30 cuộc thanh tra đối với 240 cá nhân và 52 tổ chức. Qua thanh tra phát hiện 26 cá nhân và 18 tổ chức có sai phạm về kinh tế và kiến nghị thu hồi với số tiền 320,1 triệu đồng, ban hành 38 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 899,1 triệu đồng; đã thu hồi sai phạm về kinh tế phát hiện qua công tác thanh tra và xử lý vi phạm hành chính với số tiền 167,5 triệu đồng. Qua thanh tra, cơ quan thanh tra các cấp chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

c) *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo không phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:* Không.

d) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi của địa phương*

Cơ quan điều tra không khởi tố mới vụ án tham nhũng. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố 02 vụ/03 bị can. Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý 03 vụ, 06 bị cáo; đã xét xử 03 vụ, 06 bị cáo⁴.

e) *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng*

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: 20 tỷ 676 triệu đồng;

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp: 20 tỷ 676 triệu đồng.

f) *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu*

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, tổ chức.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND tỉnh đã triển khai phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Định kỳ tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm xây dựng môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoạt động.

⁴ Án sơ thẩm: Thụ lý 02 vụ, 04 bị cáo; xét xử 02 vụ, 04 bị cáo, tuyên phạt tù đối với 04 bị cáo (01 bị cáo 20 năm tù, 01 bị cáo 42 tháng tù, 02 bị cáo 32 tháng tù). Án phúc thẩm: Thụ lý 01 vụ, 02 bị cáo; đã xét xử 01 vụ, 02 bị cáo, kết quả huỷ bản án sơ thẩm. Các vụ án được xét xử gồm: Vụ Nguyễn viết Trung và đồng phạm lợi dụng chức vụ quyền hạn trong quản lý ngân sách nhà nước cấp cho trường THPT Mùn Chung lập khống chứng từ chiếm đoạt tài sản với tổng số tiền 276.321 triệu đồng; Bùi Văn Thịnh lợi dụng chức trách nhiệm vụ được giao chiếm đoạt 20 tỷ 400 triệu đồng của chi nhánh ngân hàng Nhà nước tỉnh Điện Biên là tiền trong kho quỹ nghiệp vụ phát hành giao cho Thịnh quản lý. Vụ án phúc thẩm là vụ án Súng A Di, Lò Văn Thắm - Tùa Chùa.

Phê duyệt danh mục thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2021 đảm bảo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và phù hợp với tình hình phòng, chống Dịch bệnh Covid-19; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, giám sát; công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, những nhiễu tiêu cực từ doanh nghiệp; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp; tuyên truyền về vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh...

Các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã thực hiện tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho các hội viên của hiệp hội doanh nghiệp, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp; vận động hội viên, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; tổ chức các hình thức động viên, khuyến khích các hội viên xây dựng văn hoá kinh doanh lành mạnh; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp để phòng ngừa tham nhũng.

Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng thông qua việc thực hiện cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động trong doanh nghiệp; thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng và thực hiện các quy định về kiểm soát nội bộ nhằm phòng, chống tham nhũng; khuyến khích việc phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng.

Bên cạnh đó, thông qua thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh, có những điểm bất cập, sơ hở trong cơ chế, chính sách, các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã kịp thời kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các văn bản pháp luật không phù hợp, làm phát sinh tham nhũng, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, hiệu quả công tác đấu tranh chống tham nhũng.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; chỉ đạo các cấp, các ngành tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cùng cấp trong thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN đến các thành viên, hội viên và nhân dân; giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư; đôn đốc hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng. Chỉ đạo kiểm tra, xác minh,

xem xét và có văn bản trả lời theo quy định các thông tin do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cung cấp.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 76/KH-MTTQ-BTT ngày 04/2/2021 về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng; hướng dẫn MTTQ các cấp thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng. Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước, tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng trong các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, đoàn viên, hội viên, cán bộ công chức; đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về Luật Phòng, chống tham nhũng, tạo dư luận mạnh mẽ trong xã hội, kiên quyết lên án mọi hành vi tham nhũng và tích cực tham gia chống tham nhũng, lãng phí; chủ động kiến nghị với tinh những nội dung, vấn đề mà nhân dân trong tỉnh quan tâm vào kỳ họp UBND hàng tháng và các kỳ họp HĐND; thực hiện tốt việc phối hợp tiếp công dân thường kỳ; kịp thời gửi các đơn, thư kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền trả lời, giải quyết theo luật định; thực hiện tốt công tác hiệp thương trong các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND để lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn tham gia ứng cử; kiểm tra, rà soát hoạt động của các ban, các quỹ, các chương trình, dự án do Ủy ban MTTQ các cấp, các đoàn thể quản lý nhằm ngăn chặn những hành vi tham nhũng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cũng đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giám sát của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân từ cơ sở, khu dân cư. Chú trọng phát huy vai trò trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn; vai trò của trưởng ban công tác mặt trận tại khu dân cư. Các Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng đã đặt các hòm thư góp ý của Nhân dân để thu thập phản ánh của người dân về những vụ việc tiêu cực. Các cơ quan báo chí, Đài phát thanh truyền hình đã chủ động thường xuyên đăng tải, đưa tin về công tác PCTN.

b) Kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã thực hiện 192 cuộc giám sát việc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HDND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2016. Ban Thanh tra nhân dân đã tổ chức 47 cuộc giám sát, kiến nghị 14 vụ việc; Ban giám sát đầu tư cộng đồng thực hiện 68 cuộc giám sát, kiến nghị 14 vụ việc; Báo Điện Biên Phủ đã có 760 tác phẩm đăng tải trên các ấn phẩm; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã phát sóng 78 tin bài, các văn bản liên quan đến tuyên truyền phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện 06 chuyên mục về PCTN, lãng phí, xuất bản 80 tin, bài trên trang thông tin điện tử.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

Cùng với việc tổ chức làm tốt công tác PCTN, UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện nghiêm các quy định pháp luật trong việc bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng theo Luật PCTN và pháp luật về tố cáo; thực hiện việc tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác PCTN. Các cơ quan, đơn vị đã quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các quy định của Luật Tố cáo trong bảo vệ người tố cáo.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Công tác phòng, chống tham nhũng đã đạt được nhiều kết quả tích cực: nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng có chuyển biến tích cực; tính công khai minh bạch trong hoạt động của bộ máy nhà nước, của các cơ quan đơn vị từng bước được nâng lên rõ rệt; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đã quan tâm triển khai, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên góp phần ngăn ngừa hành vi vi phạm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tạo điều kiện đầy mạnh mẽ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, công bằng, bình đẳng, cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; niềm tin của nhân dân, doanh nghiệp đối với Đảng, Nhà nước trong công cuộc đấu tranh PCTN ngày càng được củng cố, tăng lên.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới có nguy cơ xảy ra ở lĩnh vực các lĩnh vực: Lĩnh vực đất đai, đầu tư công, mua sắm tài sản công, công tác cán bộ, luân chuyển cán bộ.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý địa phương

UBND tỉnh đã chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTN đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

Công tác PCTN đã được cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất; nhận thức của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác PCTN tiếp tục được nâng lên; công tác phối hợp giữa các cơ quan đạt hiệu quả tích cực hơn so với cùng kỳ năm trước.

2. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và người dân, công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh Điện Biên đã được các cấp, các ngành tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo,

thường xuyên đôn đốc, kiểm tra thực hiện và đạt được những hiệu quả tích cực. Cụ thể: Các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức, quán triệt, triển khai thực hiện công tác PCTN theo quy định của Đảng, Nhà nước, các chủ trương, giải pháp PCTN, lãng phí cơ bản được triển khai đồng bộ, tạo sự chuyển biến tích cực rõ nét. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN được quan tâm; công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt được những kết quả tích cực. Cơ chế xử lý, công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng được thực hiện thường xuyên, chủ động và hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc sai phạm, tham nhũng được tăng cường. Các vụ án tham nhũng được phát hiện và tập trung chỉ đạo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng. Vai trò, trách nhiệm của cơ quan dân cử, Mặt trận tổ quốc và người dân trên địa bàn tỉnh trong PCTN từng bước được phát huy nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và người dân về công tác PCTN tiếp tục được nâng lên, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong việc làm, hành động, từ đó góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của nhân dân đối với Đảng và nhà nước thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo về nội dung PCTN hiện nay.

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của một số cơ quan, đơn vị chưa sâu sát, rõ ràng, cụ thể gắn với yêu cầu nhiệm vụ của từng ngành, từng cấp, cơ quan, đơn vị;

- Việc phát hiện vụ việc tham nhũng hoặc có dấu hiệu tham nhũng qua hoạt động tự thanh tra, kiểm tra nội bộ còn hạn chế;

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác PCTN ở một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo đúng tiến độ, nội dung còn sơ sài, hình thức;

- Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng còn chưa thường xuyên.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nhận thức về nội dung thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ.

- Vai trò tham mưu, đề xuất của các cơ quan chuyên môn, của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc chưa thật chủ động; trình độ, năng lực một số cán bộ, công chức còn chưa đáp ứng yêu cầu;

- Hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi hơn; cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn có sơ hở, dễ bị lợi dụng để vi phạm, tham nhũng.

- Công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính phục vụ còn chậm.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chỉ đạo tiếp tục thực hiện các hoạt động của Đề án và tổng kết Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo.

2. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng nhất là trong việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phát huy việc phòng ngừa tham nhũng và phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định; thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ công chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử.

Chỉ đạo triển khai thực hiện kê khai tài sản, công khai bản kê khai năm 2021 đảm bảo đúng theo quy định tại Luật phòng chống tham nhũng, Nghị định của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức trong công tác PCTN; nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; thường xuyên quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN đảm bảo đủ số lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu về chất lượng để thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN. Thanh tra, kiểm tra công vụ về thực hiện chức trách,

nhiệm vụ được giao để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, tham nhũng vặt. Nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

Tăng cường chỉ đạo nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện tự kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý kịp thời các đơn tố cáo có liên quan đến tham nhũng.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện xử lý tham nhũng. Thường xuyên rà soát, tổ chức thực hiện nghiêm túc kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật; chỉ đạo xử lý vi phạm qua công tác giải quyết tố cáo.

Nâng cao hiệu quả công tác xử lý tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, giải quyết tố cáo, xử lý tin báo tố giác tội phạm.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, người dân trong công tác đấu tranh PCTN; thực hiện tốt công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng. Phát huy vai trò của cơ quan báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng.

UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn tỉnh./.

Noi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC^(LTT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô